



Rx THUỐC BÁN THEO ĐƠN

# Vintanil 1000

N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml

TTM



Hộp 2 vỉ x 5 ống x 10 ml  
Dung dịch tiêm

Vintanil 1000  
N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml

Công thức: Cho 1 ống thuốc tiêm 10 ml:

N - Acetyl - DL - leucin.....1000 mg

Tá dược, nước cất pha tiêm vđ....10 ml

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, thận trọng, tác dụng không mong muốn, các thông tin khác: Xem tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.  
Tiêu chuẩn: TCCS.



Vintanil 1000  
N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml

Solution for injection  
Box 2 blisters x 5 ampoules x 10 ml



Vintanil 1000  
N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml  
IV

Rx PRESCRIPTION DRUG

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 22/6/17



Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINH PHÚC  
Số 777 Đường Mê Linh, P. Khai Quang, TP. Vinh Yên, T. Vinh Phúc  
ĐT: 02113 861233 Fax: 02113 862774  
Nhà máy sản xuất: Thôn Mậu Thông, P. Khai Quang, TP. Vinh Yên, T. Vinh Phúc

"Để xa tầm tay của trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"

SBK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HD:



Nhãn trên ống thuốc tiêm Vintanil 1000mg  
Kích thước: 45 mm X 30 mm

Vintanil 1000  
N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml  
TTM

CTY CP DƯỢC PHẨM VINH PHÚC  
VINPHACO



Số lô SX:  
HD:

Nhãn trên ống thuốc tiêm Vintanil 1000mg  
Kích thước: 45 mm X 30 mm



# Vintanil 1000

**N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml**  
IV



Box 10 blisters x 5 ampoules x 10 ml  
Solution for Injection



SDK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HĐ:

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"**

**Công thức:** Chứa 1 ống thuốc tiêm 10 ml:  
N - Acetyl - DL - leucin.....1000 mg  
Tá dược, nước cất pha tiêm v.v...10 ml  
**Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, thận trọng,**  
**liều dùng không mong muốn, các tương tác khác:**  
**Xem tờ hướng dẫn sử dụng.**  
**Bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng,  
**Tiêu chuẩn:** TCS.

# Vintanil 1000



Mẫu nhơn hộp Vintanil 1000mg  
Kích thước: 190 mm X 125 mm X 121 mm

# Vintanil 1000

**N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml**  
TTM

Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VINH PHÚC**  
Số 777 Đường Mã Linh, P. Khai Quang, TP. Vinh Yên, T. Vinh Phúc  
ĐT: 02113 861233 Fax: 02113 862774  
Nhà máy sản xuất: Thôn Mậu Thống, P. Khai Quang, TP. Vinh Yên, T. Vinh Phúc



THUỐC BÀN THEO ĐƠN

THUỐC BÀN THEO ĐƠN

# Vintanil 1000

**N-Acetyl-DL-leucin 1000mg/ 10ml**  
TTM



Hộp 10 vỉ x 5 ống x 10 ml  
Dung dịch tiêm



SDK:  
Số lô SX:  
NSX:  
HĐ:

**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"**

**Công thức:**  
N - Acetyl - DL - leucin.....1000 mg  
Excipients, water for injection q.s..... 10 ml  
**Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng, thận trọng,**  
**liều dùng không mong muốn, các tương tác khác:**  
**Xem tờ hướng dẫn sử dụng.**  
**Bảo quản:** Nơi khô, controlled temperature below 30°C, protect from light.  
**Specifications:** In - house.

# Vintanil 1000



**"Keep out of reach of children  
Read insert paper carefully before using"**



**Nội dung tờ hướng dẫn sử dụng thuốc VINTANIL 1000 cho người bệnh**

**Tên thuốc**



**VINTANIL 1000**

**“Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ”**

**“Để xa tầm tay trẻ em”**

**“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”**

**“Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”**

**Thành phần, hàm lượng của thuốc**

Cho một ống 10 ml chứa:

Dược chất: N-Acetyl- DL-Leucin.....1000 mg

Tá dược: Ethanolamin, Nước cất pha tiêm vđ.....10 ml

**Mô tả sản phẩm**

Dạng bào chế: Dung dịch tiêm

Hình thức: Dung dịch trong, được đóng trong ống thủy tinh trung tính, hàn kín, không rạn nứt, không đen đầu.

**Quy cách đóng gói**

Hộp 2 vi x 5 ống x 10ml

Hộp 10 vi x 5 ống x 10ml

**Thuốc dùng cho bệnh gì**

Hỗ trợ điều trị triệu chứng chóng mặt

**Nên dùng thuốc này như thế nào và liều lượng**

Cách dùng: Tiêm tĩnh mạch

Liều dùng: Người lớn: Tiêm 1 ống /ngày, nếu cần có thể tiêm 2 ống / ngày tùy theo diễn biến lâm sàng của bệnh nhân.

**Khi nào không nên dùng thuốc này**

Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc

**Tác dụng không mong muốn (ADR)**

Hiếm gặp: Phát ban, nổi mề đay.

**Nên tránh dùng những thuốc hoặc thực phẩm gì khi đang sử dụng thuốc này**

Không có thông tin

**Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc**

Khi quên dùng thuốc, liều tiếp theo được dùng như trong chỉ định. Không dùng tăng liều khi quên dùng thuốc.

**Cần bảo quản thuốc này như thế nào**

Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng.

**Những dấu hiệu và triệu chứng khi dùng thuốc quá liều**

Không có thông tin

**Cần phải làm gì khi dùng thuốc quá liều khuyến cáo**

Không có thông tin

**Những điều cần thận trọng khi dùng thuốc này**

Không dùng thuốc quá liều chỉ định

Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng

**Phụ nữ có thai:** Do thiếu dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm ở động vật và ở người, không dùng vintanil cho phụ nữ có thai.

**Phụ nữ cho con bú:** Do thiếu dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm ở động vật và ở người, không dùng vintanil cho phụ nữ cho con bú.

**Người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác:**  
Không dùng thuốc

**Khi nào cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ**

Khi gặp các tác dụng không mong muốn của thuốc, cần tham vấn bác sĩ, dược sĩ.

**“Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ”**

**Hạn dùng của thuốc**

36 tháng kể từ ngày sản xuất

**Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất**

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC

Số 777 Đường Mê Linh - P. Khai Quang - TP. Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

ĐT: 02113 861233

Fax: 02113 862774

Địa chỉ nhà máy: Thôn Mậu Thông - P. Khai Quang - TP. Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

**Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:** Ngày/tháng/năm



**Nội dung tờ hướng dẫn sử dụng thuốc VINTANIL 1000 cho cán bộ y tế**

**Tên thuốc:**

**VINTANIL 1000**

**Thành phần cấu tạo của thuốc:**

Cho một ống 10 ml chứa:

*Dược chất:* N-Acetyl- DL-Leucin.....1000 mg

*Tá dược:* Ethanolamin, Nước cất pha tiêm vđ.....10 ml

**Dạng bào chế:** Dung dịch tiêm

**Quy cách đóng gói:**

Hộp 2 vi x 5 ống x 10ml

Hộp 10 vi x 5 ống x 10ml

**Dược lực học:**

Mã ATC: N07CA04

Thuốc điều trị triệu chứng chóng mặt tuy nhiên cơ chế tác dụng chưa rõ. Một nghiên cứu trên động vật thí nghiệm cho thấy, N-Acetyl-DL-leucin gây khử cực tế bào thần kinh tiền đình

**Dược động học:**

Sau khi tiêm 1 g N-Acetyl- DL-Leucin qua đường tĩnh mạch, quan sát thấy động học gồm 2 phần với một giai đoạn phân phối rất nhanh (thời gian bán thải trung bình 0,11 giờ) và một thời kỳ đào thải nhanh (thời gian bán thải trung bình 1,08 giờ)

**Chỉ định:**

Hỗ trợ điều trị triệu chứng chóng mặt

**Liều dùng - cách dùng:**

*Cách dùng:* Tiêm tĩnh mạch

*Liều dùng:* Người lớn: Tiêm 1 ống /ngày, nếu cần có thể tiêm 2 ống / ngày tùy theo diễn biến lâm sàng của bệnh nhân.

**Chống chỉ định:**

Mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc

**Các trường hợp thận trọng khi dùng thuốc:**

Không dùng thuốc quá liều chỉ định

Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng

**Phụ nữ có thai:** Do thiếu dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm ở động vật và ở người, không dùng vintanil cho phụ nữ có thai.

**Phụ nữ cho con bú:** Do thiếu dữ liệu nghiên cứu thực nghiệm ở động vật và ở người, không dùng vintanil cho phụ nữ cho con bú.

**Người vận hành máy móc, đang lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác:**

Không dùng thuốc

**Tương tác thuốc:**

Không có thông tin

**Tác dụng không mong muốn (ADR):**

Hiếm gặp: Phát ban, nổi mề đay

✓

**“Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng  
không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc”**

**Tương kỵ:** Không có thông tin

**Quá liều và cách xử trí:** Không có thông tin

**Các dấu hiệu cần lưu ý và khuyến cáo:**

**“Thuốc này chỉ dùng theo đơn của bác sĩ”**

**“Để xa tầm tay trẻ em”**

**“Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng”**

**Điều kiện bảo quản:** Nơi khô ráo, nhiệt độ dưới 30<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng.

**Hạn dùng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS

**Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VĨNH PHÚC**

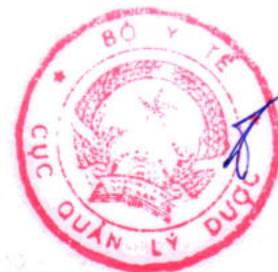
Số 777 Đường Mê Linh - P. Khai Quang - TP. Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

ĐT: 02113 861233

Fax: 02113 862774

Địa chỉ nhà máy: Thôn Mậu Thông - P. Khai Quang - TP. Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc

**Ngày xem xét sửa đổi, cập nhật lại nội dung hướng dẫn sử dụng thuốc:** Ngày/tháng/năm



TU. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG  
*Lô Minh Hùng*